TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 140/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 29 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí số 91/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 95/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/02/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Tân Phú C, sinh năm 1973, CCCD 079073009720. Địa chỉ: Đường C, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu: Bà Lê Thị Bích V, sinh năm 1981, CCCD 082181000603. Địa chỉ: Đường C, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 73, quyển số 01 ngày 23/8/2002 do Uỷ ban nhân dân Phường 15, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì ông Tân Phú C và bà Lê Thị Bích V là vợ chồng hợp pháp và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau: Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Tân Phú C và bà Lê Thị Bích V; về con chung: Có 01 con chung tên là Tân Lê P, sinh ngày 08/11/2005, đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung: Không có; Về nợ chung: Không có.

[3] Về lệ phí thuận tình ly hôn: Lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông Tân Phú C và bà Lê Thị Bích V phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

Về hôn nhân: Ông Tân Phú C và bà Lê Thị Bích V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Tân Lê P, sinh ngày 08/11/2005, đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về lệ phí thuận tình ly hôn: Ông Tân Phú C và bà Lê Thị Bích V phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông Tân Phú C và bà Lê Thị Bích V đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001245 ngày 16/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Các đương sự; Lưu: VP, hồ sơ;
- UBND Phường 15, Quận 5 (Để ghi vào sổ hộ tịch đối với giấy CNKH số 73, quyển số 01 ngày 23/8/2002).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhoán